

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**
Số: 55/2019/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Long, ngày 12 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Điều 6 Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ khoản 6 Điều 27; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 98/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Cù Văn D, sinh năm 1985

Chị Phạm Thị Thùy L, sinh năm 1989

Cùng địa chỉ: T 05, khu phố BT, phường AL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, anh Cù Văn D và chị Phạm Thị Thùy L thừa nhận có mâu thuẫn trong hôn nhân, thường xuyên cãi vã, không tôn trọng nhau, nên thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Cù Văn D và chị Phạm Thị Thùy L thỏa thuận sau khi ly hôn chị Phạm Thị Thùy L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung cháu Cù Xuân N, sinh ngày 09/3/2014 đến khi trưởng thành, tự lao động được. Anh Cù Văn D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đ (Ba triệu đồng) vào ngày 25 hàng tháng, tính từ ngày 25/4/2019, cho đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi. Anh Cù Văn D có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí: Anh Cù Văn D tự nguyện chịu tiền lệ phí, án phí theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận anh Cù Văn D, sinh năm 1985 và chị Phạm Thị Thùy L, sinh năm 1989 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung cháu Cù Xuân N, sinh ngày 09/3/2014 cho chị Phạm Thị Thùy L trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, tự lao động được. Anh Cù Văn D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đ (Ba triệu đồng) vào ngày 25 hàng tháng, tính từ ngày 25/4/2019, đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi. Anh Cù Văn D có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Cù Văn D tự nguyện chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí mà anh Cù Văn D đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0004450 ngày 01/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Long. Sau khi được trừ, anh Cù Văn D phải nộp thêm 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng. Chị Phạm Thị Thùy L không phải chịu lệ phí, án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thành Đức